

Số: 2508 /SGDDĐT-GDTrH-GDTrX

An Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo
dục trung học năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng trường trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021; căn cứ tình hình thực tiễn tại các địa phương và tại các cơ sở giáo dục trung học, Sở GDĐT An Giang hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 tại các cơ sở giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục quán triệt thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch COVID-19, bảo đảm trường học an toàn, bảo đảm hoàn thành Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường theo CTGDPT 2018; chủ động, linh hoạt các nội dung dạy học trong CTGDPT 2006, bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục trung học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục và phòng, chống dịch COVID-19; triển khai thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018 đối với lớp 6 và chuẩn bị các điều kiện triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 7 và lớp 10.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNNT), đổi mới phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học; linh hoạt và sáng tạo trong quản lý và hoạt động dạy học, đa dạng hóa hình thức học tập; kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; tăng cường kỹ năng thực hành, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh (HS), ứng dụng triển

khai dạy học STEM kết hợp với giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phù hợp với CTGDPT 2006 và CTGDPT 2018.

4. Tiếp tục phát triển đội ngũ nhà giáo; quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học, hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trung học và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS).

5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị trường học; thực hiện tốt quản lý dạy thêm, học thêm, kỷ cương, nề nếp để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện dạy học để ứng phó với tình hình dịch COVID-19.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho HS, nhân viên, giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL); thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học; đưa nội dung hướng dẫn phòng chống dịch COVID-19 thường xuyên vào công tác tuyên truyền và các hoạt động giáo dục của nhà trường; tổ chức cho học sinh đăng ký tiêm vắc xin khi có chủ trương của ngành Y tế.

2. Bảo đảm CSVCh, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho HS, nhân viên, GV, CBQL; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi HS đến trường học tập.

3. Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG ĐỂ CHỦ ĐỘNG, LINH HOẠT ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HÌNH DỊCH COVID-19, BẢO ĐẢM HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

Tiếp tục bảo đảm thực hiện CTGDPT trong điều kiện dịch COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch COVID-19 tại địa phương; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch COVID-19 tại địa phương; ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội

dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn HS khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa (SGK) để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian HS có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến.

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT, đặc biệt là *Công văn số 2374/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH* ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022 làm cơ sở để thực hiện. Trong quá trình thực hiện cần lưu ý một số yêu cầu:

- Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình: căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học để thực hiện. Khung kế hoạch thời gian 35 tuần thực học bao gồm hoạt động dạy và học, các hoạt động giáo dục kể cả việc ôn tập, kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần). Cụ thể:

+ Đối với khối lớp 9, khối lớp 12: bắt đầu thực học từ ngày 06 tháng 9 năm 2021, kết thúc học kỳ I trước ngày 09 tháng 01 năm 2022; bắt đầu học kỳ II ngày 10 tháng 01 năm 2022 và kết thúc học kỳ II trước ngày 22 tháng 5 năm 2022; các cơ sở giáo dục chủ động triển khai thực hiện để hoàn thành kế hoạch dạy học bằng cách tăng một số tiết/môn học để hoàn thành chương trình môn học nhưng không sớm hơn ngày 16 tháng 4 năm 2022, chú ý dành thời gian cho việc ôn tập tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023 và thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2022 đạt chất lượng, hiệu quả cao.

+ Đối với các khối lớp còn lại: bắt đầu thực học từ ngày 15 tháng 9 năm 2021, kết thúc học kỳ I trước ngày 16 tháng 01 năm 2022; bắt đầu học kỳ II ngày 17 tháng 01 năm 2022 và kết thúc học kỳ II trước ngày 29 tháng 5 năm 2022.

+ Tổng kết năm học: trước ngày 05 tháng 6 năm 2022.

- *Tiếp tục bố trí thời gian để dạy tự chọn CTGDPT 2006 theo hướng dẫn tại Văn bản số 31/HD-SGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Sở GDĐT*, nội dung dạy học tự chọn cần ưu tiên cho việc giáo dục kỹ năng sống; đạo đức, lối sống; văn hóa ứng xử trong nhà trường và giáo dục định hướng nghề nghiệp cho HS.

- Các ngày nghỉ trong năm học trùng với kế hoạch giáo dục của nhà trường (nếu có) thì hiệu trưởng chủ động bố trí thời gian, xây dựng kế hoạch để dạy bù, tuy nhiên không bố trí dạy bù vào ngày Chủ nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định.

2. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

- Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, năng lực học tập của HS, hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên, tổ chuyên môn *nghiên cứu* nội dung, chương trình và SGK để từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học (kể cả môn Giáo dục thể chất), các hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong SGK thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của HS theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; trong đó, *chú trọng nghiên cứu để thống nhất các nội dung bài dạy, chủ đề dạy học theo hình thức trực tuyến, trực tiếp và giao cho HS tự học, tự nghiên cứu ở nhà hoặc qua mạng* trong tình hình dịch bệnh COVID-19 còn tiếp diễn.

- Việc sắp xếp lại các nội dung dạy học phải đảm bảo nguyên tắc: không cắt xén cơ học, tùy tiện, chú ý đến các nội dung điều chỉnh dạy học tại *Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT*, lồng ghép vào các môn học có liên quan nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa ứng xử, văn hóa giao thông; tổ chức hoạt động học theo hướng vận dụng kiến thức kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống; chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo và nghiên cứu khoa học; triển khai áp dụng việc dạy học STEM một số chủ đề ở chương trình các môn khoa học tự nhiên (Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học và Công nghệ); định kì, sinh hoạt chuyên môn để tổ chức nghiên cứu bài học, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của HS; cuối kỳ và cuối năm học, thủ trưởng tổng hợp báo cáo cụ thể số bài học/chủ đề STEM vào nội dung sơ kết và tổng kết năm học.

- *Mỗi hoạt động giáo dục phải lập kế hoạch cụ thể*, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, chương trình tổ chức hoạt động, tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia, thời gian và địa điểm tổ chức, nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện.

3. Kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy của GV (giáo án): các bài dạy phải phát huy được phẩm chất năng lực người học, bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình; nghiên cứu bài dạy để tổ chức dạy trực tuyến, trực tiếp, giao bài cho HS tự học, tự nghiên cứu để tổ chức dạy học trong điều kiện dịch COVID-19 còn tiếp diễn.

* Lưu ý: kế hoạch giáo dục của GV và kế hoạch bài dạy (giáo án) có thể soạn giảng trên máy tính và hoàn thiện từ các kế hoạch đã được thực hiện từ những năm học trước đây đối với các lớp thực hiện theo CTGDPT 2006.

III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CTGDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn HS tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19; đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông; thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức dạy và học của tất cả các môn học và hoạt động giáo dục được thiết kế trong *kế hoạch bài dạy*, GV dạy học môn học nào, chủ đề nào, thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với môn học, chủ đề đó theo kế hoạch. Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên được quy định theo các văn bản về kiểm tra, đánh giá.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

2. Kiểm tra, đánh giá định kì

Các cơ sở giáo dục trung học tổ chức xây dựng ma trận đề kiểm tra, bản đặc tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS.

- Đối với bài kiểm tra định kì cho các môn tổ hợp hoặc môn học có nhiều chủ đề khác nhau, khi xây dựng bài kiểm tra dựa trên các nội dung phân môn, chủ đề theo tỉ lệ phù hợp với thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; cử GV phụ trách chính tổng hợp các cột điểm kiểm tra, ghi vào sổ theo dõi và đánh giá HS.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập; tổ chuyên môn xây dựng các bài kiểm tra thực hành, dự án học tập đề kiểm tra, đánh giá định kì môn học ở từng khối lớp phải nêu rõ các tiêu chí cụ thể để đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

*Lưu ý:

- Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của HS, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên hoặc định kì bằng hình thức trực tuyến: khi tổ chức cần nghiên cứu quy trình bảo đảm tính chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của HS.

3. Tổng hợp nhận xét, đánh giá cuối học kì và cả năm học của môn học

- *Khuyến khích* GV hướng dẫn và giao cho HS viết tự nhận xét về ưu điểm, hạn chế, sự tiến bộ của bản thân trong học tập, rèn luyện đối với từng môn học cuối mỗi kì; căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và định kì, GV tổng hợp đưa ra nhận xét, đánh giá để HS hoàn thiện, chỉnh sửa và gửi cho cha mẹ HS.

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: tổng hợp nhận xét cuối mỗi học kì và cả năm học được thông báo cho từng HS và ghi vào học bạ HS.

4. Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương: GV được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

IV. THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Chuyển đổi số trong dạy và học: bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lí giáo dục.

a) Về dạy học trực tuyến

- Nhà trường cần chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, xây dựng bài giảng qua internet, phát triển kho học liệu bài học điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến; giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc SGK, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao nhằm chuẩn bị sẵn sàng cho việc dạy học trong điều kiện dịch COVID-19 kéo dài và các tình huống đặc biệt khác.

- Có kế hoạch rà soát và tăng cường hệ thống đường truyền internet để đảm bảo tốc độ tốt khi thực hiện dạy học trực tuyến; nghiên cứu, tập huấn và triển khai cho tất cả các GV và HS tiếp cận với phần mềm mà đơn vị dự kiến sẽ triển khai dạy học trực tuyến.

- Thời khóa biểu: dạy học trực tuyến, bài giảng qua internet phải được sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, tránh gây áp lực cho HS, hạn chế dạy học các ngày lễ, ngày Chủ nhật hoặc dạy học vào các khung giờ nghỉ theo quy định.

- Rà soát và thống kê số HS có điều kiện và không có điều kiện tham gia học trực tuyến để có giải pháp hỗ trợ; tìm hiểu thông tin đầy đủ về cách thức để liên lạc với HS và gia đình, đặc biệt là HS các vùng khó khăn, vùng dân tộc, vùng biên giới tiếp giáp với Vương quốc Campuchia; quan tâm và tạo điều kiện để HS lớp cuối cấp được tham gia học tập đầy đủ nội dung, chương trình các môn học. Đối với HS không có điều kiện tham gia học trực tuyến... nhà trường phải có hình thức giao bài cho HS, đảm bảo tất cả HS đều có tài liệu và được hướng dẫn tham gia học tập đầy đủ chương trình của các môn học.

b) Về dạy học trên truyền hình: các đơn vị có thể tổ chức cho HS học tập các bài giảng phát sóng trực tiếp, bài giảng hiện có trên kênh truyền hình quốc gia, truyền hình các địa phương khác và truyền hình An Giang; Sở GDĐT sẽ tiếp tục xây dựng các video bài giảng bổ sung để tổ chức dạy học trên truyền hình theo chương trình các môn học, hoạt động giáo dục để phổ biến đến HS, các trường tổ chức, hướng dẫn HS tham gia học, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

a) Đối với tiếng Anh

- Về việc triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm:

+ Đối với cấp THCS: thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 6 theo CTGDPT 2018 và tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm theo lộ trình của Đề án ngoại ngữ ở các khối lớp 7, 8, 9; chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn cho GV trong việc định hướng HS đang học chương trình tiếng Anh 7 năm tiếp cận với phương pháp học, nội dung chương trình tiếng Anh 10 năm của CTGDPT 2018 để chuẩn bị tham gia học chương trình tiếng Anh này trong năm học 2022-2023.

+ Đối với cấp THPT: tiếp tục triển khai nhân rộng về số lớp và số HS tham gia học chương trình tiếng Anh 10 năm, chuẩn bị mọi CSVC và đội ngũ GV để thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 10 theo CTGDPT 2018.

- Triển khai xây dựng đơn vị điển hình về đổi mới toàn diện dạy và học tiếng Anh: năm 2021, triển khai thực hiện tại 03 trường thuộc huyện An Phú, cụ thể: Trường THPT An Phú, Trường THCS thị trấn An Phú và Trường Tiểu học A An Phú với các hoạt động cụ thể như sau: bồi dưỡng kỹ năng nghe, nói tiếng Anh với GV người nước ngoài; trang bị tài liệu tham khảo; bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho tất cả GV tiếng Anh của 03 đơn vị.

- Lựa chọn GV tiếng Anh tham gia dạy chương trình tiếng Anh 10 năm theo CTGDPT của các trường THCS, THCS-THPT trên địa bàn tỉnh để bồi dưỡng phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT, tổ chức các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ cho việc dạy học tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Tiếp tục triển khai chương trình dạy tiếng Anh theo hình thức xã hội hóa tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức giảng dạy kỹ năng nghe-nói tiếng Anh với GV người nước ngoài tại 02 trường THPT chuyên và dạy học tăng cường kỹ năng nghe-nói tiếng Anh cho học sinh của 11 trường THPT trọng điểm.

- Tổ chức các hoạt động hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, đặc biệt là công tác ôn tập Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

- Trang bị cho tất cả các thư viện của các trường THCS tài liệu, giáo trình tham khảo hỗ trợ cho GV và HS trong việc tự bồi dưỡng và nâng cao năng lực tiếng Anh, đặc biệt là 02 kỹ năng nghe và nói.

- Tiếp tục tổ chức dạy ngoại ngữ 2 (tiếng Pháp) cho học sinh các lớp chuyên tiếng Anh của Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu.

b) Dạy học môn học tự chọn (Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2): khuyến khích các trường dạy học môn tự chọn, việc tổ chức dạy học môn tự chọn trên tinh thần đảm bảo đội ngũ GV đạt chuẩn theo yêu cầu của từng cấp học, HS tự nguyện đăng ký học môn tự chọn, số lớp dạy môn học tự chọn phù hợp với điều kiện CSVC, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học tại đơn vị. Nếu điều kiện nhà trường không đáp ứng về đội ngũ GV, CSVC đơn vị có thể không tổ chức dạy học các môn tự chọn.

Nếu chọn Ngoại ngữ 2 là tiếng Pháp, chương trình giảng dạy được căn cứ vào Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về kế hoạch giáo dục áp dụng cho chương trình song ngữ tiếng Pháp.

3. Giáo dục STEM

Quán triệt và tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung của Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Sở GDĐT về giáo dục STEM trong giáo dục trung học. Từ năm học 2021-2022, đưa nội dung giáo dục STEM thành tiêu chí thi đua để có căn cứ đánh giá của từng cơ sở giáo dục.

Tổ chuyên môn rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung các chuyên đề giáo dục STEM đã thực hiện trong năm học trước để chia sẻ cho các GV trong tổ chuyên môn cùng thực hiện cho tất cả các lớp/khối lớp.

Phòng GDĐT, trường THPT tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục STEM, đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý; báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT.

4. Dạy học và giáo dục tích hợp, lồng ghép

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho HS phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Thực hiện việc lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tiếp tục cập nhật các nội dung học tập gắn với tình hình thời sự, tình yêu quê hương, đất nước và con người Việt Nam vào các môn học, nhất là môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Nội dung giáo dục địa phương,...

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học (Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục địa phương và một số hoạt động giáo dục khác) theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thường xuyên tổ chức hoạt động văn hóa-văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp HS hướng tới giá trị chân-thiện-mỹ; hướng dẫn học sinh học tập 05 điều Bác Hồ dạy, hát Quốc ca đúng quy định để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho HS (theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục trung học (theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); triển khai công tác xã hội trong trường học (theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), chú trọng hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Cơ sở giáo dục trung học căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương và đơn vị để tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

5. Giáo dục thể chất

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

- Các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường hàng năm để làm cơ sở chọn HS tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, tỉnh và toàn quốc.

- Căn cứ điều kiện của nhà trường (CSVN, đội ngũ GV, thể lực và năng lực học tập của từng HS), hiệu trưởng chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn và GV (môn Thể dục) áp dụng thực hiện linh hoạt hình thức, nội dung, chương trình, kế hoạch, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá đối với môn Thể dục theo hướng đảm bảo yêu cầu tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện của HS.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút HS tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của HS trung học.

6. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật trong Kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật, tạo điều kiện tốt nhất cho các em khuyết tật được học hòa nhập, thường xuyên quan tâm những HS có khiếm khuyết về thể chất hoặc những HS có hạn chế về năng lực học tập, tạo điều kiện thuận lợi để các em này cùng tham gia vào hoạt động chung của nhà trường, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cũng như vận động các nguồn lực đóng góp của xã hội để hỗ trợ.

- Trong giảng dạy và học tập, GV cần có phương pháp giảm nhẹ yêu cầu cao đối với HS thuộc diện khuyết tật hay khiếm khuyết về thể chất, trí tuệ; tạo nhóm HS thân thiện để giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong học tập và các hoạt động giáo dục khác.

7. Hoạt động của Hội đồng bộ môn

- Tập trung tư vấn, tác nghiệp, hỗ trợ để GV thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

- Tư vấn, định hướng GV thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018 đối với lớp 6 và xây dựng kế hoạch để triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 7, lớp 10; hỗ trợ tổ chuyên môn thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề; đồng thời tham gia phối hợp tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác theo hướng linh hoạt, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực; xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học đối với lớp 6 năm học 2021-2022.

- Tư vấn việc tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục của môn học, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy của GV; tư vấn đổi mới các hoạt động giáo dục, dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp và lồng ghép, dạy học vận dụng kiến thức thực tiễn vào các môn học; đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương thức đánh giá giờ dạy của GV, giáo dục STEM.

- Tham gia công tác hỗ trợ đồng nghiệp tập huấn bồi dưỡng CTGDPT 2018, công tác tập huấn GV của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; tham gia tư vấn, hỗ trợ trong việc tổ chức các kỳ thi của ngành GDĐT, xây dựng các chuyên đề chuyên môn chuyên sâu để triển khai phục vụ cho công tác giáo dục mũi nhọn.

8. Thực hiện hiệu quả việc quản lý dạy thêm, học thêm và tổ chức dạy học 02 buổi/ngày

- Thực hiện tốt Công văn số 215/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, Sở GDĐT phân quyền cho trưởng các phòng GDĐT, thủ trưởng các đơn vị trong việc tổ chức, quản lý, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm về hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài đơn vị trên địa bàn phụ trách.

+ Dạy thêm, học thêm trong nhà trường: hiệu trưởng chú ý bố trí GV có năng lực chuyên môn tốt để giảng dạy đúng theo nguyện vọng và quyền lợi của HS. Nội dung, chương trình và kế hoạch giảng dạy phải được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất trước khi phê duyệt và triển khai thực hiện, tuyệt đối không cắt giảm nội dung trong chương trình; việc tham gia học thêm của HS trên tinh thần tự nguyện; thu, chi học phí dạy thêm, học thêm phải đảm bảo công khai theo đúng quy định và được sự đồng thuận của cha mẹ HS, GV; tuyệt đối không để tình trạng GV đang công tác tại trường tổ chức dạy thêm, học thêm tràn lan ngoài nhà trường.

+ Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường: phòng GDĐT phối hợp chặt chẽ với các trường THPT và địa phương quản lý các đơn vị, cá nhân đăng ký tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường nhằm giải quyết kịp thời những trường hợp dạy thêm, học thêm tràn lan không đúng quy định.

+ Xây dựng kế hoạch phối hợp để kiểm tra thường xuyên, đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm theo thẩm quyền phân cấp.

- Căn cứ Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường trung học, khuyến khích các trường THCS, THPT có đủ điều kiện về đội ngũ GV, CSVC, tài chính để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Nội dung dạy học 02 buổi/ngày cần được bố trí ưu tiên cho các hoạt động phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi, tổ chức các hoạt động thực hành, thí nghiệm, ôn tập, luyện tập và trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng dạy học STEM phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực HS.

9. Tổ chức các kỳ thi, cuộc thi: Sở GDĐT xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi hàng năm theo quy định nhằm tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” tại các cơ sở và trong toàn ngành GDĐT.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HS PHỔ THÔNG

- Định hướng hiệu quả phân luồng HS theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS trung học; thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học theo hướng đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp để thực hiện Kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

- Tiếp tục phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường cao đẳng, trung cấp... để tổ chức tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho HS cuối cấp, đặc biệt là những HS không có điều kiện học lên các cấp học cao hơn theo Kế hoạch phối hợp giữa Sở GDĐT và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 (Kế hoạch số 27/KHPPH-SGDĐT-SLĐTBXH ngày 04 tháng 3 năm 2019).

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông phải thực hiện từ sớm, liên quan đến nhiều ngành nghề, gắn kết chặt chẽ với những ngành nghề mũi nhọn của tỉnh (Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Du lịch).

- Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhu cầu của thị trường lao động, qua đó định hướng hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương; phối hợp và tổ chức cho GV biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh và quản lý giáo dục hướng nghiệp, tiến hành thẩm định và đưa vào giảng dạy hoặc có thể dựa vào chương trình dạy nghề phổ thông hiện hành của Bộ GDĐT

để lựa chọn, bổ sung chương trình giáo dục hướng nghiệp cho HS. Các trường phổ thông cần huy động sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong việc xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về công tác hướng nghiệp và phân luồng trong trường phổ thông; rà soát, lựa chọn nội dung, chương trình giảng dạy sao cho phù hợp với thực tế, sát với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Định kỳ, nhà trường liên kết với ban quản lý các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp, ban quản lý khu du lịch, cơ sở giáo dục nghề nghiệp... để phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm giúp HS tiếp cận tìm hiểu nghề nghiệp tương lai.

- Tăng cường quản lý và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV làm công tác giáo dục hướng nghiệp; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng CBQL, GV làm công tác tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CTGDPT 2018

1. Triển khai đối với lớp 6

- Các cơ sở giáo dục trung học nghiên cứu chương trình giáo dục tổng thể theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, chương trình giáo dục môn học để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, các hoạt động giáo dục đảm bảo tính phù hợp, sáng tạo và hiệu quả.

- Đối với GV: xây dựng kế hoạch giáo dục của GV, kế hoạch bài dạy (giáo án) trên tinh thần đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của HS vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để HS được trao đổi, thảo luận, tự học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021.

- Tăng cường sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong quá trình triển khai dạy học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

- Đối với các môn tích hợp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương triển khai tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 2613/BGDĐT của Bộ GDĐT và Công văn số 2374/SGDĐT-GDTrH-GDTrH của Sở GDĐT.

- Sơ kết và tổng kết để đánh giá việc thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 6 vào cuối kỳ và cuối năm học.

2. Chuẩn bị triển khai CTGDPT 2018 với các lớp tiếp theo

a) *Lựa chọn SGK lớp 7 và lớp 10*: tổ chức cho GV các cơ sở giáo dục tham gia góp ý SGK lớp 7, lớp 10; Sở GDĐT tiến hành lựa chọn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng sử dụng, cung ứng SGK lớp 7, lớp 10 để cho GV và HS có đủ SGK sử dụng ở năm học tiếp theo.

b) *Xây dựng và hoàn thiện tài liệu giáo dục địa phương lớp 7, lớp 10*: tổ chức xây dựng Tài liệu giáo dục địa phương đề trình UBND tỉnh và Bộ GDĐT phê duyệt, đảm bảo tiến độ để đưa vào giảng dạy cho năm học 2022-2023.

VII. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP HỌC; SỬ DỤNG HIỆU QUẢ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC; TIẾP TỤC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA; CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN VÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC THCS

1. Về mạng lưới trường, lớp học

Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp phù hợp với quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018. Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn cần có lộ trình sắp xếp điểm trường, lớp học lý; khu vực trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn thực hiện việc quy hoạch trường, lớp cần theo hướng mở rộng ra khu vực ngoại ô để khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông do thiếu quỹ đất. Không tổ chức lớp chuyên, lớp chọn trong cơ sở giáo dục cấp THCS.

2. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Đẩy mạnh công tác kiểm định, tự đánh giá (theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học) việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, tiến độ đề ra; chủ động tham mưu, đề xuất với chính quyền và các ngành có liên quan ở địa phương để tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Các trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được công nhận đạt chuẩn quốc gia, sau thời gian 05 năm đăng ký kiểm định, đánh giá để xét công nhận lại.

- Trường học đạt chuẩn quốc gia đầu tư điều kiện dạy học và tận dụng CSVN hiện có để tổ chức dạy học có hiệu quả, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp giáo dục văn hóa với tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục theo chủ đề STEM; giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho HS, đặc biệt là HS ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn và vùng dân tộc thiểu số; khuyến khích trường học đạt chuẩn quốc gia tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Xây dựng và triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2021

của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.

- Kiện toàn CBQL, GV làm công tác phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định.

4. Trường THPT chuyên và trường phổ thông Dân tộc nội trú

a) Trường THPT chuyên

- Cần quan tâm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện chương trình, nội dung giáo dục theo hướng dẫn tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên do Bộ GDĐT ban hành. Trong đó, môn chuyên do GV bộ môn quyết định; căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, tham khảo nội dung dạy học chuyên sâu do Bộ GDĐT hướng dẫn, GV bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục trình tổ chuyên môn góp ý và hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện. Các môn học còn lại thực hiện như các lớp không chuyên. Tùy điều kiện thực tế, hiệu trưởng trường THPT chuyên quyết định việc tổ chức dạy học theo một số chương trình giáo dục tiên tiến của nước ngoài; dạy học một số môn học hoặc nội dung môn học khoa học tự nhiên bằng ngoại ngữ, báo cáo Sở GDĐT trước khi thực hiện. Đối với các lớp không chuyên, thực hiện theo CTGDPT hiện hành.

- Tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục của trường THPT chuyên đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện CTGDPT 2018

+ Tổ chức dạy học: tiếp tục thực hiện việc dạy học 2 buổi/ngày; bố trí dạy học nhiều hơn 06 buổi và không quá 42 tiết mỗi tuần. Kế hoạch giáo dục nhà trường phải bảo đảm việc thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục chung theo quy định và dành thời gian tăng cường dạy học nâng cao chất lượng các môn chuyên, ngoại ngữ, tin học và tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội của HS. Trường chuyên tổ chức các hoạt động giáo dục quy định tại Điều lệ trường trung học và tăng cường tổ chức các hoạt động hướng dẫn HS tự học, tự nghiên cứu nhất là lĩnh vực hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật; tăng cường giáo dục STEM thông qua hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, nâng cao giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội, rèn luyện sức khỏe của HS.

+ Bồi dưỡng HS giỏi: xây dựng phương án và kế hoạch khả thi để tổ chức bồi dưỡng HS giỏi, lựa chọn HS tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật, HS giỏi quốc gia, quốc tế nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn của tỉnh.

+ Hàng năm, căn cứ vào Đề án củng cố và phát triển hệ thống trường THPT chuyên được UBND tỉnh phê duyệt để đánh giá và có kế hoạch khắc phục những hạn chế, phát huy những điểm tích cực, thực hiện ngày càng hoàn thiện các nội dung của Đề án nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo; tranh thủ các nguồn kinh phí để đầu tư, trang bị CSVC theo hướng hiện đại; thực hiện tốt công tác rà soát, sàng lọc, bồi dưỡng đội ngũ GV về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học để đáp ứng yêu cầu học tập, bồi dưỡng và giảng dạy trong tình hình mới.

+ Theo dõi việc tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên theo Kế hoạch số 112/KH-BGDĐT ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc tổng kết thực hiện "Đề án phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010-2020" để tiếp tục xây dựng Đề án và triển khai các giải pháp nhằm củng cố và phát triển hệ thống trường THPT chuyên của tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

b) Trường phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT)

- Ưu tiên tăng cường CSVC, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc HS và tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù; quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa CSVC nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Ngoài việc thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục theo quy định tại Điều lệ trường trung học hiện hành, trường PTDTNT xây dựng kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng HS; tổ chức, quản lý công tác nuôi dưỡng và chăm sóc HS nội trú, tổ chức hoạt động lao động, văn hóa, văn nghệ, thể thao và giáo dục hướng nghiệp theo đúng quy định của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT hiện hành.

c) Trường Trẻ em khuyết tật An Giang: thực hiện dạy học theo CTGDPT 2018 đối với lớp 6 và chương trình theo đặc thù riêng của trường chuyên biệt, bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, điều kiện học tập của HS và khung thời gian năm học.

VIII. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

1. Phát triển đội ngũ GV và CBQL cơ sở giáo dục trung học

a) Chuẩn hóa đội ngũ GV và CBQL

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL theo tiêu chuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn hiệu trưởng; rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu GV cấp THCS và cấp THPT theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung theo lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo GV THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch đề xuất tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng GV bảo

đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là GV các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực GV và CBQL: Sở GDĐT tiếp tục tổ chức bồi dưỡng GV và CBQL cốt cán đối với các mô-đun theo kế hoạch năm học 2021-2022 làm cơ sở đẩy mạnh việc triển khai bồi dưỡng GV và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; tăng cường vai trò của GV cốt cán, kết hợp với giảng viên các trường sư phạm trong bồi dưỡng đội ngũ GV, CBQL đại trà; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, năng lực quản lí, công tác Đoàn, Đội, Hướng nghiệp trải nghiệm, tư vấn tâm lí cho CBQL, GV; chú trọng việc bồi dưỡng GV môn học khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí để mỗi GV có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ nội dung của môn học theo CTGDPT 2018.

2. Tăng cường sử dụng CSVC và thiết bị dạy học

- Huy động các nguồn lực để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường đạt tiêu chuẩn xanh-sạch-đẹp, an toàn; kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung hoặc trang bị mới đáp ứng yêu cầu dạy học CTGDPT 2006 và CTGDPT 2018 đối với lớp 6 năm học 2021-2022 và lớp 7, lớp 10 vào năm học 2022-2023

- Thường xuyên nhắc nhở GV sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp; có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lí thiết bị dạy học.

- Bảo đảm đủ phòng học và phòng đa chức năng đủ các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường CSVC, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học trực tuyến.

IX. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH, Sở GDĐT giao quyền tự chủ 100% cho các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; phát huy vai trò tự chủ của nhà trường, của GV và của tổ/nhóm chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, tạo điều kiện để GV linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn tại các cơ sở giáo dục trung học, đảm bảo đúng quy chế chuyên môn và quy định về quản lý của ngành, nề nếp, trật tự, kỷ cương trường học phải được đảm bảo tốt; chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm tràn lan trên địa bàn phụ trách, trong và ngoài đơn vị; phát huy vai trò tự chủ, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của thủ trưởng các cơ sở giáo dục; hoạt động quản lý chuyên môn của đơn vị theo hướng thực chất, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức, đôi phó.

- Phòng GDĐT, trường THPT quan tâm, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại hạn chế, yếu kém về quản lý, về hoạt động chuyên môn của năm học trước; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của GV trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Các trường THPT tự thực kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế chuyên môn trong đội ngũ GV (cơ hữu hoặc thỉnh giảng) để có được đội ngũ GV giảng dạy thực sự có chất lượng, mang lại thương hiệu cho nhà trường.

- Nhà trường chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, SGK mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Công tác phối hợp với ban đại diện cha mẹ HS phải được thực hiện đúng theo quy định; tăng cường quản lý các khoản tài trợ để thực hiện tốt công tác xã hội hoá theo quy định tài chính; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ GV, CBQL giáo dục

- Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng CBQL, GV về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp đúng với Thông tư của Bộ và hướng dẫn của Sở GDĐT; chú trọng công tác bồi dưỡng GV cốt cán, GV đại trà phát huy năng lực tự bồi dưỡng.

- Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học là hình thức sinh hoạt chuyên môn chính trong các nhà trường, chú trọng đổi mới theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm liên trường, cụm hội đồng bộ môn.

- Phòng GDĐT và các trường THPT tổ chức triển khai tốt việc tập huấn lại tại địa phương và đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau (tổ chức lớp tập huấn trực tuyến, trực tiếp, sinh hoạt hội đồng bộ môn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, tổ chức hoạt động chuyên đề...) những nội dung mà CBQL và GV được tiếp thu trong các đợt bồi dưỡng, tập huấn do Sở và các đơn vị liên quan phối hợp tổ chức.

- Khuyến khích GV, CBQL chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của đơn vị, của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ CBQL, thầy giáo, cô giáo, các em HS, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3. Về phân công giảng dạy

- Việc phân công giảng dạy đối với GV trong đơn vị do hiệu trưởng quyết định trên cơ sở cân đối hợp lý về nhu cầu vị trí việc làm và nguồn ngân sách được giao; đảm bảo nguyên tắc: tham khảo ý kiến của tổ chuyên môn, dân chủ, công khai, phù hợp với năng lực và kinh nghiệm chuyên môn; không để thừa giờ tập trung quá nhiều đối với một người, một số người hoặc phân công thiếu khoa học, thừa giờ cục bộ làm phát sinh kinh phí của đơn vị. Đối với việc dạy học trực tuyến, các đơn vị căn cứ vào hướng dẫn của Sở GDĐT để lập kế hoạch và phân công GV tham gia giảng dạy phù hợp và đúng quy định.

- Phân công giảng dạy của các trường được gửi về Sở (đối với THPT) và gửi về phòng GDĐT (đối với THCS) để báo cáo, theo dõi và phục vụ công tác kiểm tra khi cần thiết.

4. Thực hiện tốt quy định về quản lý chuyên môn

a) Soạn bài

GV lên lớp phải soạn bài trước, cần linh hoạt đổi mới trong việc biên soạn giáo án cả về nội dung và hình thức; khuyến khích sự đầu tư sáng tạo của GV trong bài soạn theo hướng thực chất, hiệu quả. Bài soạn cần đáp ứng yêu cầu của việc dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch COVID-19 HS không thể đến trường, chú ý cách giao bài về nhà và hướng dẫn HS tự học.

b) Dự giờ và sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải theo hướng thiết thực, hiệu quả; không hành chính hóa việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Các tổ nhóm/chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung, kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS tiệm cận với CTGDPT 2018.

- Lãnh đạo các trường phải thực hiện đầy đủ, có chất lượng hoạt động dự giờ, thăm lớp để thúc đẩy việc đổi mới dạy học nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp của GV; thực hiện việc đánh giá, xếp loại giờ dạy GV trung học theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 56/HĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Sở GDĐT.

c) Giáo viên tích cực nâng cao chất lượng giờ dạy khi lên lớp

GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm hoạt động học của HS, thực hiện tốt đổi mới kiểm tra đánh giá; tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT phù hợp và hiệu quả. Trong điều kiện HS không đến trường do

ảnh hưởng của dịch COVID-19, GV tăng cường kiểm tra việc học tập của HS để điều chỉnh cách học khi tham gia học trực tuyến, học trên truyền hình, học qua internet và học qua việc giao bài để đảm bảo HS có đầy đủ kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của CTGDPT.

d) Chăm và trả bài kiểm tra cho học sinh

Bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì của HS phải đảm bảo đủ cơ sở điểm theo quy định; sau khi chấm xong, GV phát bài cho HS, dành thời gian để sửa bài, nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS để HS ghi nhớ và rút kinh nghiệm cho lần làm bài sau.

đ) Thực hiện hồ sơ, sổ sách chuyên môn và hồ sơ quản lý

- Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Hiệu trưởng cần phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể. Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách liên quan đến điểm số và kết quả học tập của HS phải đảm bảo đúng theo quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ để thay đổi kết quả đánh giá HS.

- Định kì hoặc đột xuất, hiệu trưởng nhà trường *kiểm tra hồ sơ, sổ sách của GV, nhân viên*; sau kiểm tra cần góp ý cụ thể việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách để GV, nhân viên rút kinh nghiệm.

5. Công tác kiểm tra

Tăng cường kiểm tra, tư vấn hướng dẫn công tác quản lý hoạt động dạy học, kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; nâng cao hiệu quả quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài; quản lý tốt công tác dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học

Khuyến khích các trường THPT chuyên, trường THPT đạt chuẩn quốc gia, trường có điều kiện về con người và CSVN xây dựng kế hoạch tổ chức hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho HS, GV và CBQL giáo dục.

X. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, CBQL và GV trung học theo đúng quy định hiện hành. Các cơ sở giáo dục trung học thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của HS; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho HS; tăng cường các biện pháp giáo dục

kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của HS đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÒNG GDĐT

1. Tiếp tục tham mưu với UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện CTGDPT 2018 trên cơ sở căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh (Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc triển khai thực hiện CTGDPT), tham mưu xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

2. Chỉ đạo cho các trường THCS thực hiện tốt công tác truyền thông trong CBQL, GV, nhân viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng nhằm hiểu biết đầy đủ về CTGDPT 2018, trong đó tập trung quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể CBQL, GV nghiên cứu và thảo luận nội dung CTGDPT 2018.

3. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ CBQL, GV các môn học; triển khai bồi dưỡng, tập huấn CBQL, GV đại trà gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

4. Chỉ đạo các trường THCS xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị hiện có, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT, rà soát xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung; tăng cường kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông trên địa bàn theo phân cấp quản lý, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm theo quy định.

5. Tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá và báo cáo về Sở GDĐT về việc thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 6 vào cuối kỳ và cuối năm học.

II. CÁC TRƯỜNG THPT

1. Tuyên truyền trong CBQL, GV, nhân viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng nhằm hiểu biết đầy đủ về CTGDPT 2018, trong đó tập trung quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể CBQL, GV nghiên cứu và thảo luận nội dung CTGDPT 2018 đối với lớp 10.

2. Rà soát, bổ sung đội ngũ CBQL, GV các môn học, CSVC, thiết bị dạy học để chuẩn bị triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 10; kiểm tra việc tổ chức, bồi dưỡng CBQL, GV đại trà gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

3. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục trung học; căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, các cơ sở giáo dục trung học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá

trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục Thường xuyên) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT (Vụ GDTrH);
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH và GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tuấn Khanh